

Số: 361 /TB-GDDT

Quận 1, ngày 09 tháng 4 năm 2025

THÔNG BÁO
KẾT QUẢ HỘI THI LỚN LÊN CÙNG SÁCH
NĂM HỌC 2024 - 2025

Căn cứ Kế hoạch số 179/KH-GDDT ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 1 về tổ chức Hội thi Lớn lên cùng sách năm học 2024- 2025;

Căn cứ kết quả chấm thi của Ban giám khảo Hội thi Lớn lên cùng sách năm học 2024-2025, Phòng Giáo dục và Đào tạo thông báo kết quả hội thi như sau:

1. Khối lớp 6

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Đơn vị	Điểm
1	1	Võ Nguyễn Tuệ An	30/07/2013	6/3	THCS Minh Đức	6.5
2	2	Nguyễn Ngọc Bảo Anh	07/01/2013	6/3	THCS Văn Lang	V
3	3	Thái Lê Bảo Hân	24/01/2013	6A8	THPT Lương Thế Vinh	5
4	4	Nguyễn Ngọc Minh Khang	08/12/2013	6/1	THCS Huỳnh Khương Ninh	6
5	5	Nguyễn Anh Khoa	18/04/2013	6A8	THPT Lương Thế Vinh	6
6	6	Trịnh Trương Khánh Lê	22/02/2013	6/7	THCS Nguyễn Du	6
7	7	Lee Hwee Li	23/08/2013	6/5	TH, THCS và THPT Quốc tế Á Châu	5.5
8	8	Nguyễn Phúc Linh Nga	22/07/2013	6B1	TH, THCS & THPT Vinschool	V
9	9	Nguyễn Thiên Ngân	11/12/2013	6/6	TH, THCS và THPT Quốc tế Á Châu	7
10	10	Nguyễn Vũ Phương Nghi	10/01/2013	6/6	THCS Huỳnh Khương Ninh	5
11	11	Phan Đông Nhi	06/04/2013	6A3	TH, THCS & THPT Vinschool	6.5
12	12	Đinh Bảo Quyên	18/02/2013	6A4	THCS Trần Văn Ôn	6.5
13	13	Trịnh Nhã Tâm	21/08/2013	6/1	THCS Văn Lang	5
14	14	Lý Ngọc Thanh	19/01/2013	6/7	THCS Nguyễn Du	6.5
15	15	Nguyễn Đình Thành	22/02/2013	6A4	THCS Đồng Khởi	6.5
16	16	Trương Châu Thủy	06/07/2012	6/2	THCS Văn Lang	6.5

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Đơn vị	Điểm
17	17	Nguyễn Hồng Bảo Trân	18/06/2013	6A7	THCS Đức Trí	7
18	18	Phạm Ngọc Tuyết Trinh	06/02/2013	6A11	THCS Trần Văn Ôn	6.5
19	19	Vương Ngọc Trúc	16/05/2013	6A6	THCS Đồng Khởi	6

2. Khối lớp 7

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Đơn vị	Điểm
1	20	Giang Bảo An	18/11/2012	7/4	THCS Võ Trường Toản	9
2	21	Võ Thị Thanh An	27/09/2012	7/4	THCS Võ Trường Toản	8.5
3	22	Cao Thị Ngọc Anh	13/01/2012	71	THCS Huỳnh Khương Ninh	8
4	23	Nguyễn Minh Anh	01/06/2012	7A2	TH, THCS & THPT Vinschool	6.5
5	24	Lê Nguyễn Linh Ân	01/06/2012	7A1	THCS Trần Văn Ôn	6.5
6	25	Võ Hoàng Gia Bảo	31/05/2012	7/3	THCS Minh Đức	5.5
7	26	Lê Nguyễn Khánh Giang	06/04/2012	71	THCS Huỳnh Khương Ninh	6
8	27	Tạ Quỳnh Giang	13/07/2012	7A3	THCS Đức Trí	6.5
9	28	Trần Phụng Hào	03/09/2012	7A7	THPT Lương Thế Vinh	5.5
10	29	Nguyễn Hoàng Ngọc Hân	04/03/2012	7A3	THCS Trần Văn Ôn	6
11	30	Nguyễn Phạm Thế Hùng	09/09/2012	7/4	THCS Nguyễn Du	6
12	31	Nguyễn Hoàng Hương	13/05/2012	7/6	THCS Nguyễn Du	7.5
13	32	Liêu Thiên Kim	10/09/2012	7/1	THCS Văn Lang	5.5
14	33	Nguyễn An Khang	10/01/2012	7/3	THCS Minh Đức	5
15	34	Lâm Nữ Nhật Khanh	27/09/2012	7A1	THCS Chu Văn An	8
16	35	Trần Hân Lâm	24/11/2012	7/3	THCS Minh Đức	5
17	36	Võ Hà Linh	23/03/2012	7B3	TH, THCS & THPT Vinschool	6.5

ĐẠ X
PI
GI
VÀ
QUAN 1

h
h

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Đơn vị	Điểm
18	37	Đoàn Minh Loan	07/12/2011	7A4	THCS Chu Văn An	7.5
19	38	Hồ Lâm Trúc Minh	19/12/2012	7A4	THCS Đồng Khởi	6
20	39	Phạm Nhã Ngân	04/05/2012	7A2	THCS Đồng Khởi	5
21	40	Võ Nguyễn Yến Ngọc	14/07/2012	7/6	TH, THCS và THPT Quốc tế Á Châu	5
22	41	Trần Ngọc Vân Nguyên	06/09/2012	7A6	THPT Lương Thế Vinh	5
23	42	Lê Phương Nhi	20/11/2012	7A4	THCS Chu Văn An	5.5
24	43	Trần My Phụng	04/01/2012	7/6	TH, THCS và THPT Quốc tế Á Châu	6
25	44	Lê Thái Anh Thư	03/05/2012	7A9	THCS Đức Trí	6
26	45	Nguyễn Ngọc Minh Thy	19/01/2012	7A5	THCS Chu Văn An	6
27	46	Trương Ngọc Khánh Thy	10/07/2012	7/4	THCS Võ Trường Toản	6
28	47	Nguyễn Ngọc Nhã Uyên	13/09/2012	7/4	THCS Võ Trường Toản	6.5
29	48	Tạ Ngọc Phương Uyên	02/09/2012	7A5	THCS Đức Trí	5.5

3. Khối lớp 8

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Đơn vị	Điểm
1	49	Phạm Gia An	01/05/2011	8A2	THCS Trần Văn Ôn	6.5
2	50	Ngô Nguyễn Xuân An	24/08/2011	8/1	THCS Văn Lang	7
3	51	Nguyễn Trần Khánh An	17/10/2011	8/1	THCS Văn Lang	6
4	52	Nguyễn Quỳnh Anh	22/05/2011	8/6	THCS Huỳnh Khương Ninh	7
5	53	Lê Ngọc Song Anh	22/07/2011	8A9	THPT Lương Thế Vinh	7.5
6	54	Huỳnh Lê Minh Anh	04/11/2011	8/7	TH, THCS và THPT Quốc tế Á Châu	6
7	55	Phan Thanh Bình	07/02/2011	8/6	THCS Huỳnh Khương Ninh	7.5
8	56	Mai Thị Phương Chi	24/09/2011	8A4	THCS Chu Văn An	7

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Đơn vị	Điểm
9	57	Đỗ Quỳnh Chi	23/09/2011	8A3	TH, THCS & THPT Vinschool	7.5
10	58	Nguyễn Bách Diệp	27/05/2011	8A9	THPT Lương Thế Vinh	7
11	59	Huỳnh Phương Dung	06/09/2011	8/1	THCS Văn Lang	7
12	60	Huỳnh Phạm Linh Đan	22/02/2011	8B1	TH, THCS & THPT Vinschool	3
13	61	Nguyễn Hải Ngân Hà	17/06/2011	8/6	THCS Nguyễn Du Q1	7
14	62	Hồ Thanh Hiền	18/10/2011	8/4	THCS Võ Trường Toản	7
15	63	Ngô Ngọc Ngân Khánh	04/04/2011	8/3	THCS Minh Đức	6
16	64	Nguyễn Khánh Linh	27/08/2011	8/3	THCS Nguyễn Du Q1	8
17	65	Trần Bảo Linh	12/10/2011	8A3	TH, THCS & THPT Vinschool	7.5
18	66	Nguyễn Nhật Minh	31/05/2011	8A7	THCS Trần Văn Ôn	7
19	67	Nguyễn Trần Tuệ Minh	25/04/2011	8/6	THCS Huỳnh Khương Ninh	7
20	68	Trần Phương Minh	14/06/2011	8/6	TH, THCS và THPT Quốc tế Á Châu	7
21	69	Phạm Hoàng Khánh Nam	27/05/2011	8/4	THCS Võ Trường Toản	7
22	70	Vũ Bảo Nghi	26/11/2011	8B1	TH, THCS & THPT Vinschool	6
23	71	Vũ Yến Ngọc	04/06/2011	8A2	THCS Đức Trí	7
24	72	Nguyễn Phương Nhi	13/04/2011	8A7	THCS Đức Trí	7
25	73	Lê Bình Như	06/09/2011	8A4	THCS Chu Văn An	7
26	74	Võ Ngọc Bình Phương	31/08/2011	8A3	THCS Chu Văn An	7
27	75	Đinh Đoàn Diễm Quỳnh	13/03/2011	8A1	THCS Đồng Khởi	7
28	76	Nguyễn Võ Diệp Thanh	09/07/2011	8/9	THCS Võ Trường Toản	7
29	77	Vương Mỹ Thy	21/04/2011	8A5	THCS Đồng Khởi	7.5
30	78	Vũ Nhật Thy	28/10/2011	8/3	THCS Minh Đức	7
31	79	Bùi Thanh Vi	04/10/2011	8A3	THCS Chu Văn An	7

VIỆT NAM
CỘNG HÒA
HỌC TẬP
TẠO
CHÍNH MIND

7h

4. Khối lớp 9

STT	SBD	Họ và lót	Ngày sinh	Lớp	Đơn vị	Điểm
1	80	Lê Quỳnh Anh	24/12/2010	9/3	THCS Minh Đức	6
2	81	Đoàn Quế Anh	21/01/2010	9/5	TH, THCS và THPT Quốc tế Á Châu	7
3	82	Phạm Thùy Dương	02/12/2010	9/1	THCS Huỳnh Khương Ninh	6.5
4	83	Trần Ngọc Thanh Hà	12/03/2010	9A2	THCS Đức Trí	9
5	84	Nguyễn Ngọc Hân	21/08/2010	9/3	THCS Võ Trường Toản	7.5
6	85	Võ Minh Hoàng	02/03/2010	9A5	THCS Trần Văn Ôn	6
7	86	Lê Đỗ Phương Lam	18/01/2010	9A4	THCS Đồng Khởi	3
8	87	Trần Minh Cát Linh	12/01/2010	9/3	THCS Nguyễn Du Q1	7.5
9	88	Trần Ngọc Chi Mai	23/11/2010	9A1	THCS Đức Trí	7.5
10	89	Dương Nguyễn Quỳnh Mai	15/10/2010	9/3	THCS Minh Đức	8
11	90	Bùi Anh Hà Mi	29/11/2010	9/4	TH, THCS và THPT Quốc tế Á Châu	7.5
12	91	Đỗ Hoàng Bảo Minh	21/12/2010	9A8	THPT Lương Thế Vinh	6.5
13	92	Hoàng Minh Nga	04/02/2010	9/1	THCS Nguyễn Du Q1	8.5
14	93	Nguyễn Ngọc Kim Phúc	03/03/2010	9A2	THCS Đồng Khởi	6.5
15	94	Hoàng Nguyễn Minh Tú	25/02/2010	9A6	THCS Trần Văn Ôn	7
16	95	Nguyễn Huỳnh Như Thảo	31/10/2010	9A1	THPT Lương Thế Vinh	6
17	96	Phan Hoàng Anh Thư	12/10/2010	9/2	THCS Văn Lang	6.5

Trên đây là kết quả Hội thi Lớn lên cùng sách năm học 2024-2025, đề nghị các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông có cấp trung học cơ sở thông báo cho học sinh được biết./. 

Nơi nhận:

- Các trường THCS Q1;
- Các trường THPT có cấp THCS thuộc Q1;
- Lưu: VT, Hải.

TRƯỞNG PHÒNG**Lê Thị Thanh Giang**